

Số: 0415/TB-KHTC

V/v: Tài liệu ĐHĐCĐ 2023

Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK TPHCM

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

- 1. Doanh nghiệp:** Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV
- 2. Mã chứng khoán:** BIC
- 3. Địa chỉ trụ sở chính:** Tầng 11, tòa nhà 263 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
- 4. Điện thoại:** 024.22200282
- 5. Fax:** 024.22200281
- 6. Người thực hiện công bố thông tin:** Ông Vũ Minh Hải
- 7. Địa chỉ:** P607 N1AB Khu Trung Hòa, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
- 8. Loại thông tin công bố:** 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ
- 9. Nội dung thông tin công bố:**

Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (BIC) công bố tài liệu ĐHĐCĐ năm 2023, cụ thể:

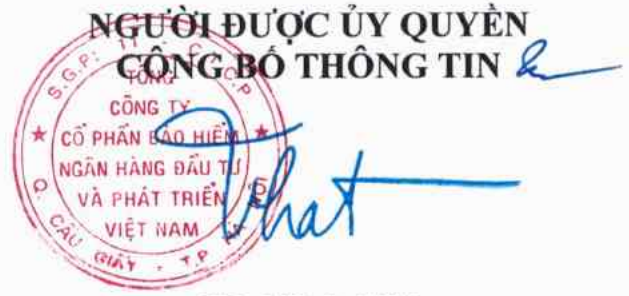
- Thông báo mời họp;
- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023
- Tờ trình phê duyệt báo cáo tài chính 2022;
- Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2023;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022. Mục tiêu phương hướng 2023;
- Báo cáo kết quả chi trả thù lao, trợ cấp cho thành viên HĐQT và BKS năm 2022 và Kế hoạch chi trả thù lao, trợ cấp cho thành viên HĐQT và BKS năm 2023;
- Bầu cử thay thế thành viên BKS;
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập giai đoạn 2023-2025;
- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022. Mục tiêu phương hướng 2023; Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022;
- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (nếu có)

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của BIC (www.bic.vn, mục Quan hệ cổ đông/Công bố thông tin) vào ngày 14/03/2023.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Tài liệu họp ĐHĐCĐ.



Vũ Minh Hải



Hà Nội, ngày 3 tháng 03 năm 2023

**THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV**

Kính gửi: Quý cổ đông:

Địa chỉ:

Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (BIC) trân trọng thông báo:

1. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của BIC (sau đây gọi là Đại hội):

- Thời gian: Bắt đầu từ 14 giờ 00, ngày 05 tháng 04 năm 2023 (đón tiếp và đăng ký từ 13 giờ 00).
- Địa điểm: Hội trường Tầng 15, Tòa nhà 263 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

2. Đối tượng tham gia Đại hội:

- Tất cả các cổ đông có tên trong Danh sách sở hữu cổ phần của BIC tại thời điểm chốt danh sách (ngày 10/03/2023) và khách mời.
- Trường hợp không thể trực tiếp tham dự Đại hội, cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội. Việc ủy quyền phải làm bằng văn bản theo mẫu đính kèm, có chữ ký đối với cổ đông là cá nhân, ký tên người có thẩm quyền và đóng dấu (đối với cổ đông là tổ chức, cơ quan).

3. Nội dung Đại hội:

- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023
- Tờ trình phê duyệt báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022;
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập giai đoạn 2023-2025;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022. Mục tiêu phương hướng 2023;
- Báo cáo kết quả chi trả thù lao, trợ cấp cho thành viên HĐQT và BKS năm 2022 và Kế hoạch chi trả thù lao, trợ cấp cho thành viên HĐQT và BKS năm 2023;
- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022. Mục tiêu phương hướng 2023;
- Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022;
- Bầu cử thay thế thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025;
- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (nếu có)

4. Tài liệu, ủy quyền và tham dự:

- Quý cổ đông có thể truy cập, tải mẫu Giấy ủy quyền, Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông từ ngày 14/03/2023 theo địa chỉ website của BIC: www.bic.vn hoặc nhận trực tiếp tại Trụ sở Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV.

- Mọi ý kiến đóng góp cho nội dung Đại hội, vui lòng gửi bằng văn bản về Ban Đầu tư tài chính - Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV trước ngày 22/03/2023.
- Để thuận tiện cho công tác tổ chức Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng đăng ký tham dự Đại hội (trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền) bằng cách điện thoại/gửi thư/gửi email/fax giấy ủy quyền (theo mẫu gửi kèm) về:
 - + Ban Đầu tư tài chính - Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV.
 - + Địa chỉ: Tầng 11 Tòa nhà 263 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.
 - + Điện thoại: 024-22200282 (ext: 601) / Fax: 024-22200281 / Email: phuongnvl.bic@bidv.com.vn



Trần Xuân Hoàng

(*) Ghi chú:

Khi đến tham dự Đại hội, đề nghị Quý cổ đông mang theo Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu (Bản chính) kèm theo Thông báo mời họp. Đối với người được ủy quyền, đề nghị mang theo Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền và Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu (Bản chính) của người được ủy quyền.

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2022 VÀ
MỤC TIÊU KINH DOANH NĂM 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng Cổ đông**

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2022

1. Tổng quan thị trường bảo hiểm

Cùng với sự phục hồi của nền kinh tế chung sau đại dịch Covid-19, thị trường bảo hiểm phi nhân thọ chứng kiến sự phục hồi và tăng trưởng tích cực trong năm 2023.

Theo số liệu chi tiết của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam đến hết 31/12/2022, doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ đạt 67.608 tỷ đồng, tăng trưởng 16.8% so với cùng kỳ 2021. Tăng trưởng doanh thu cao năm 2022 một phần nhờ nền doanh thu thấp của năm 2021 (do ảnh hưởng Covid). Năm 2020 và năm 2021 chỉ tăng trưởng tương ứng 5,6% và 3,7%.

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Doanh thu phí bảo hiểm gốc	31/12/2022	Tăng trưởng
1	Bảo hiểm sức khỏe và tai nạn	22,415	24.3%
2	Bảo hiểm tài sản thiệt hại	7,805	1.3%
3	Bảo hiểm hàng hóa	3,183	15.8%
4	Bảo hiểm hàng không	1,060	4.8%
5	Bảo hiểm xe cơ giới	18,102	11.9%
6	Bảo hiểm cháy nổ	9,510	27.6%
7	Bảo hiểm Tàu thủy	2,801	19.3%
8	Bảo hiểm trách nhiệm	1,433	9.0%
9	Khác	1,299	17.8%
	TỔNG	67,608	16.8%

(Nguồn: Hiệp hội bảo hiểm Việt Nam)

Động lực tăng trưởng chính của thị trường là Bảo hiểm sức khỏe và tai nạn; Bảo hiểm Xe cơ giới và Bảo hiểm Cháy nổ.

Về bồi thường, trong bối cảnh tính hình kinh tế xã hội trở lại bình thường sau covid, tình hình bồi thường tăng mạnh trở lại. Tổng số tiền chi trả bồi thường năm 2022 đạt 23,084 tỷ đồng, tăng 27.6% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó, chủ yếu tăng mạnh đối với nghiệp vụ Xe cơ giới, với tổng số tiền chi trả bồi thường ước đạt 9.016 tỷ đồng, tăng 49,8% so với cùng kỳ năm 2021, đóng góp 47% số tiền chi trả bồi thường tăng thêm.

II. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2022

1. Các chỉ tiêu chính

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	2022	2021	Tăng/ Giảm
I	Kết quả kinh doanh Công ty Mẹ (Báo cáo riêng lẻ)			
1	Tổng tài sản	6.512.720	5.781.649	12.6%
2	Vốn chủ sở hữu	2.555.745	2.532.627	0.9%
3	Doanh thu phí bảo hiểm	3,774,995	2,885,477	30.8%
	- Phí bảo hiểm gốc (*)	3,597,111	2,715,556	32.5%
	- Phí nhận tái bảo hiểm	177,884	169,921	4.7%
4	Tỷ lệ kết hợp	98.5%	90.8%	
5	Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ	369,999	484,962	-23.7%
II	Kết quả kinh doanh hợp nhất			
1	Tổng tài sản	6,656,456	6,044,474	10.1%
2	Vốn chủ sở hữu	2,598,369	2,575,490	0.9%
3	Doanh thu phí bảo hiểm	4,023,709	3,130,286	28.5%
	- Phí bảo hiểm gốc (*)	3,876,487	3,013,955	28.6%
	- Phí nhận tái bảo hiểm	147,222	116,331	26.6%
4	Tỷ lệ kết hợp	98.4%	90.8%	
5	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	393,797	502,165	-21.6%

(*) Doanh thu đã bao gồm doanh thu khác từ HĐKDBH.

2. Kết quả thực hiện so với kế hoạch được giao

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Mục tiêu 2022 sau điều chỉnh	% HTKH
1	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	3,775	3,410	110.7%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	393,8	385	102.3%

Năm 2022, BIC hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu được giao, tiếp tục duy trì có lãi trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm. Năm 2022 doanh thu phí bảo

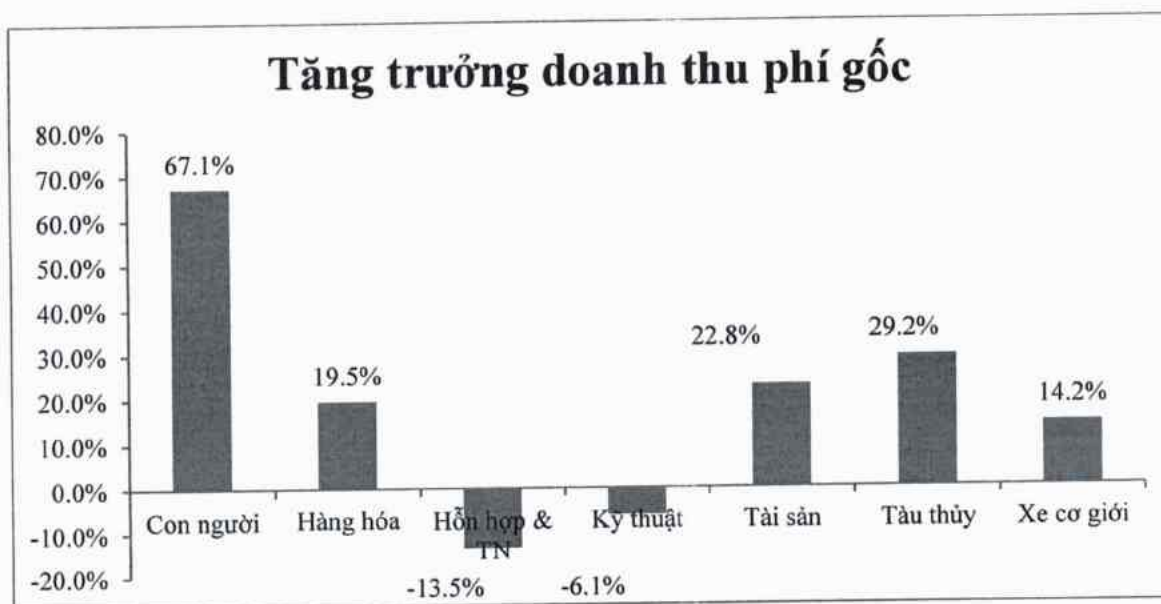
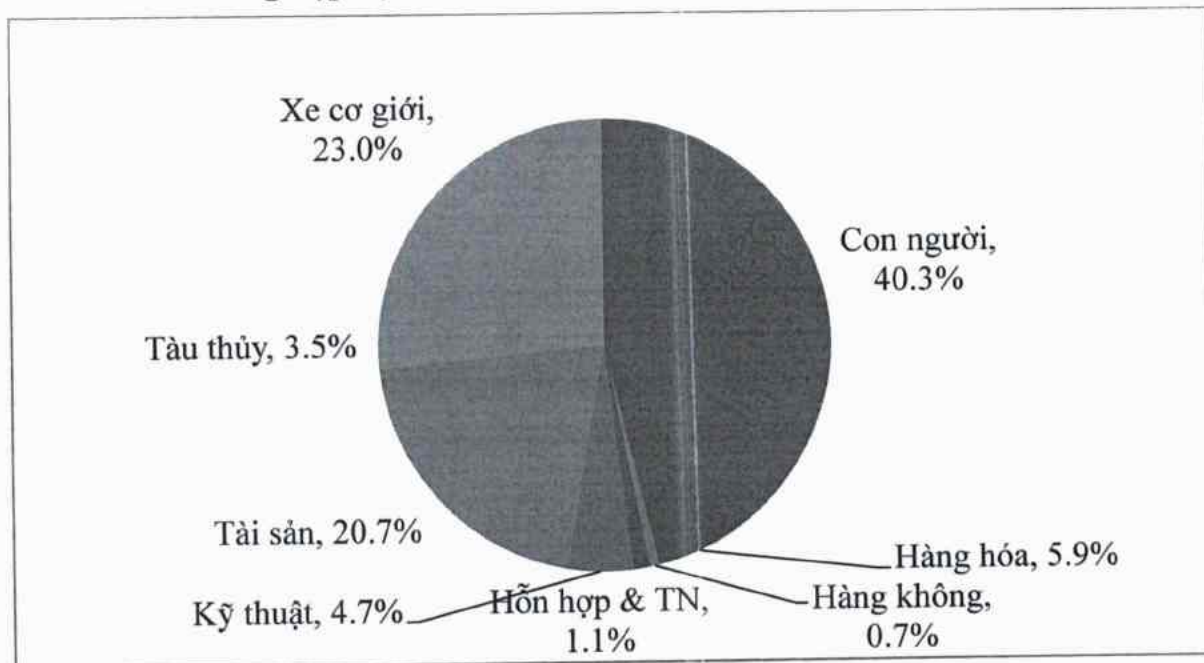
hiểm của Tổng công ty đạt 3.775 tỷ, hoàn thành 110,7% mục tiêu doanh thu được giao.

3. Hoạt động kinh doanh bảo hiểm

3.1 Doanh thu bảo hiểm gốc

- Doanh thu phí bảo hiểm gốc phát sinh năm 2022 tăng trưởng 13,4% so với cùng kỳ năm 2021 đạt 3.597 tỷ đồng (bao gồm doanh thu gốc từ HĐKDBH).

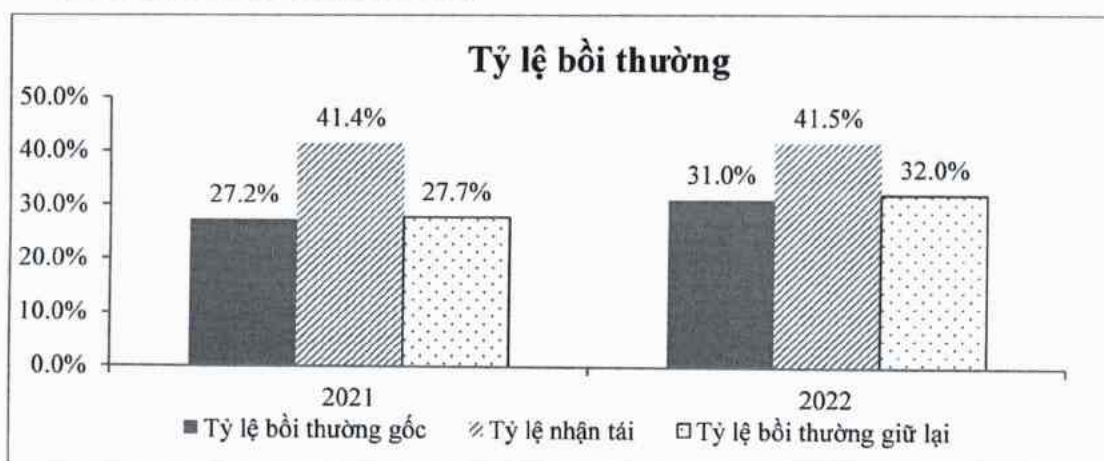
- Cơ cấu nghiệp vụ:



Tốc độ tăng trưởng doanh thu phí bảo hiểm gốc năm 2022 so với năm 2021 là 32,5%. Các nhóm nghiệp vụ có tốc độ tăng trưởng cao: Con người tăng 67,1%, Tàu thủy 29,2%, Hàng hóa 19,5%, Xe cơ giới 14,2%; các nghiệp vụ khác tăng trưởng thấp: Kỹ thuật giảm 6,1%; Hỗ trợ và trách nhiệm giảm 13,5%.

Tình hình bồi thường

Về tỷ lệ bồi thường giữ lại:



Tỷ lệ bồi thường chung tăng đáng kể so với cùng kỳ, chủ yếu do tỷ lệ bồi thường gốc tăng mạnh khi các hoạt động kinh tế xã hội năm 2022 trở lại bình thường sau 2 năm dịch Covid-19. Trong đó, tỷ lệ bồi thường các nghiệp vụ như Con người, Xe cơ giới tăng trở lại tương đương với thời điểm trước dịch.

Hoạt động đầu tư tài chính:

Danh mục đầu tư:

Theo khoản mục	01/01/2022		31/12/2022	
	Triệu đồng	Tỷ trọng	Triệu đồng	Tỷ trọng
Tiền gửi	3,398,000	78.0%	3,884,500	80.5%
Trái phiếu	600,050	13.8%	600,000	12.4%
Cổ phiếu	295,783	6.8%	273,830	5.7%
LVI, BIDV Metlife và GID	64,035	1.5%	67,678	1.4%
Tổng cộng	4,357,868	100.0%	4,826,008	100.0%

Về hiệu quả hoạt động ĐTTC của Công ty mẹ (không gồm chênh lệch tỷ giá):

Khoản mục	Thực hiện 2022	Tỷ suất sinh lời (%/năm)
Tiền gửi	196,284	5.4%
Trái phiếu	48,104	8.0%
Cổ phiếu	77,501	27.2%
Tổng danh mục	321,888	7.1%
Hoàn nhập dự phòng BIDV-Metlife, cổ tức LVI	4,594	

Ghi chú: Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tài chính không bao gồm lãi lỗ từ chênh lệch tỷ giá.

Tổng lợi nhuận 2022 của danh mục được giao kinh doanh là 321.9 tỷ đồng, cao hơn 6% so với năm 2021 và tương đương 96.4% kế hoạch được giao.

- Thu nhập từ tiền gửi và trái phiếu tăng lần lượt 9% và 4% so với 2021 nhờ mặt bằng lãi suất tăng trong trong Q4/2022

Với cổ phiếu, BIC đã duy trì quan điểm đầu tư thận trọng và thực hiện chốt lãi theo kế hoạch mang về lợi nhuận 77.5 tỷ đồng. Đây là sự nỗ lực đáng ghi nhận trong bối cảnh thị trường chứng khoán dao động rất mạnh, VN index đã tạo đỉnh 1.528 điểm vào 6/1/2022 và cũng tạo đáy 873 điểm vào 16/11/2022; chốt năm đã giảm -32.8%.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022

- **Về doanh thu phí bảo hiểm:** Năm 2022, BIC vẫn hoàn thành vượt mục tiêu đặt ra về doanh thu phí bảo hiểm, đạt mức 3.775 tỷ đồng, tăng trưởng 30,8%.

- **Về lợi nhuận:** Năm 2022, BIC hoàn thành 102,3% Mục tiêu lợi nhuận đặt ra mặc dù thị trường chứng khoán giảm mạnh và tỷ lệ bồi thường tăng mạnh đặc biệt đối với nhóm sản phẩm Xe cơ giới và con người sau khi các hoạt động kinh tế xã hội năm 2022 trở lại bình thường sau đại dịch Covid-19.

- **Về hiệu quả kinh doanh bảo hiểm:** Lợi nhuận hoạt động kinh doanh bảo hiểm sụt giảm so với năm 2021 do tỷ lệ bồi thường gốc tăng trở lại sau giai đoạn giãn cách do đại dịch Covid-19 năm 2020-2021.

- **Về hoạt động đầu tư tài chính:** Lợi nhuận từ tiền gửi và trái phiếu tăng lần lượt 9% và 4% so với 2021 nhờ mặt bằng lãi suất tăng vào cuối năm 2022. Đối với hoạt động đầu tư cổ phiếu, BIC duy trì quan điểm đầu tư thận trọng và thực hiện chốt lãi theo kế hoạch mang về lợi nhuận 77.5 tỷ đồng.

IV. MỤC TIÊU KINH DOANH NĂM 2023

1. Đánh giá Cơ hội/Thuận lợi và Khó khăn/Thách thức trong năm 2022

- Thuận lợi:

Theo Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội năm 2023 đã được Quốc hội thông qua, tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) khoảng 6,5%; GDP bình quân đầu người đạt khoảng 4.400 đô la Mỹ (USD).

Năm 2023, nền kinh tế sẽ có một số động lực tăng trưởng hỗ trợ như: Du lịch quốc tế phục hồi mạnh mẽ, đẩy mạnh giải ngân đầu tư công và chuyển dịch năng lượng hướng tới phát triển bền vững sẽ là những yếu tố thúc đẩy tăng trưởng kinh tế cũng như giúp thúc đẩy tăng trưởng bảo hiểm Tài sản Kỹ thuật.

Báo cáo “Triển vọng thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam”, A.M.Best duy trì triển vọng ổn định đối với thị trường bảo hiểm phi nhân thọ của Việt Nam. AM Best dự báo thị trường bảo hiểm phi nhân thọ tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng tốt của năm 2022, nhất là trong bối cảnh Việt Nam đang cơ cấu lại toàn bộ nền kinh tế theo hướng phục hồi bền vững sau đại dịch. Ngoài ra, Việt Nam cũng được hưởng lợi từ xu hướng các doanh nghiệp nước ngoài tìm cách giảm thiểu rủi ro chuỗi cung ứng thông qua đa dạng hóa nguồn cung nguyên liệu thô, dịch chuyển sản xuất hoặc hậu cần của họ tới các quốc gia có cùng giá trị. AM Best dự báo Luật Kinh doanh bảo hiểm mới có hiệu lực vào đầu năm 2023 có thể làm tăng

sự hiện diện của các công ty bảo hiểm nước ngoài tại Việt Nam. Từ đó, mức độ cạnh tranh trên thị trường sẽ lớn dần theo thời gian. Sự cạnh tranh lành mạnh sẽ tạo động lực để các doanh nghiệp bảo hiểm nội địa mới quản trị, tìm cách bổ sung nguồn vốn, nâng cao chất lượng dịch vụ. Theo báo cáo, bên cạnh 2 yếu tố dài hạn đến từ triển vọng kinh tế vĩ mô và những thay đổi về thể chế, AM Best cũng chỉ ra trong ngắn hạn và trung hạn, các công ty bảo hiểm cũng được hưởng lợi từ việc lãi suất trong nước tăng hỗ trợ cho thu nhập đầu tư.

- Thách thức:

- Tỷ lệ bồi thường một số nghiệp vụ gia tăng trở lại (do các hoạt động KT-XH đã trở lại bình thường sau dịch bệnh) đặc biệt là bồi thường của nhóm bảo hiểm Xe cơ giới và Con người, trong khi nhu cầu bảo hiểm mới tăng chậm lại (do kinh tế dự báo khó khăn hơn) và hoạt động đầu tư suy giảm (do TTCK giảm mạnh...)
- Tăng trưởng xuất khẩu chậm lại do cầu thế giới giảm cũng ảnh hưởng đến tình hình xuất nhập khẩu của Việt Nam, nhóm bảo hiểm Hàng hóa có thể sẽ chịu tác động.
- Tăng trưởng nhu cầu tiêu dùng trong nước được dự báo có thể sẽ giảm tốc trong nửa đầu năm 2023 cũng khiến ngành bảo hiểm khó có thể có mức tăng trưởng tốt, do đó mức độ cạnh tranh đối với thị trường bảo hiểm sẽ ngày càng gay gắt.
- Thị trường chứng khoán đã phục hồi nhẹ sau đợt giảm mạnh vào gần cuối năm 2022, nhưng vẫn còn nhiều thách thức và không loại trừ khả năng tiếp tục suy giảm trong nửa đầu năm 2023.
- Thị trường bảo hiểm bị ảnh hưởng bởi dư luận, việc xiết chặt quy chế bán chéo kênh Ngân hàng – Bảo hiểm theo Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2023. Gần đây, Bộ Tài chính đã tăng cường các hoạt động thanh tra, giám sát hoạt động trên thị trường bảo hiểm, đặc biệt đối với kênh bán bảo hiểm qua Ngân hàng (Bancassurance)

2. Các mục tiêu kinh doanh năm 2023 như sau:

Trên cơ sở xem xét kết quả kinh doanh thực tế năm 2022 và định hướng kinh doanh năm 2023 đối với hoạt động kinh doanh bảo hiểm cũng như hoạt động đầu tư tài chính, kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt các mục tiêu kinh doanh năm 2023, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch kinh doanh 2023	% Tăng trưởng
1	Doanh thu phí bảo hiểm (theo báo cáo riêng lẻ Công ty Mẹ)	3.597	4.585	22,3%
2	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	393,8	480	21,9%

Một số giải pháp chính cần triển khai trong năm 2023:

1. Đổi với công tác tổ chức, mạng lưới:

- Tiếp tục hoàn thiện và triển khai công tác thành lập một số công ty thành viên mới, chính thức đi vào hoạt động trong nửa đầu năm 2023.

2. Nâng cao chất lượng giải quyết bồi thường:

Nâng cao chất lượng cán bộ bồi thường bằng các giải pháp:

- Xây dựng khung năng lực cán bộ bồi thường;
- Tập trung đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn đối ngũ cán bộ giám định bồi thường chính thức và cán bộ hỗ trợ tại các phòng kinh doanh khu vực;
- Xây dựng hình ảnh cán bộ bồi thường chuyên nghiệp;
- Đẩy mạnh phát triển mạng lưới đối tác liên kết trong công tác giải quyết bồi thường;
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết bồi thường;

3. Về hệ thống Công nghệ thông tin:

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin hiện tại nhằm nâng cao hiệu suất lao động;
- Đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án Chuyển đổi số;

4. Về sản phẩm:

- Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, đặc biệt là các sản phẩm bảo hiểm sức khỏe, con người, sản phẩm phù hợp với xu hướng công nghệ số hóa.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TGD;
- Lưu VT, KHTC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Trần Xuân Hoàng

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Tổng công ty bảo hiểm BIDV

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Luật kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/6/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động ban hành theo Quyết định 038/QĐ-HĐQT ngày 15/04/2022 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV;

- Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV;

Hội đồng quản trị Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV kính trình Đại hội cổ đông phê duyệt các báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán. Một số chỉ tiêu chủ yếu của Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV như sau:

I. Báo cáo tài chính riêng BIC

1. Bảng Cân đối kế toán riêng

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 31/12/2021
I	Tổng Tài sản	6.512.719	5.781.649
1	Tài sản ngắn hạn	5.788.368	4.961.824
2	Tài sản dài hạn	724.351	819.825
II	Tổng nguồn vốn	6.512.719	5.781.649
3	Nợ phải trả	3.956.974	3.249.022
4	Vốn Chủ sở hữu	2.555.745	2.532.627

2. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh riêng

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2022	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2021
I	Thu nhập thuần từ hoạt động KDBH	35.502	173.985
1	Thu từ hoạt động KDBH	3.586.654	2.922.757
2	Phí nhượng tái bảo hiểm	(996.398)	(830.552)
3	Tổng chi phí hoạt động KDBH	(2.036.865)	(1.467.043)
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(517.889)	(451.177)
II	Thu nhập từ hoạt động tài chính	334.287	310.200
1	Doanh thu hoạt động tài chính	358.866	320.760
2	Chi phí hoạt động tài chính	(24.579)	(10.560)
III	Thu nhập từ hoạt động khác	210	254
1	Thu nhập khác	485	307
2	Chi phí khác	(275)	(53)
V	Lợi nhuận trước thuế	369.999	484.439
VI	Chi phí thuế TNDN	(69.800)	(99.064)
VII	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(963)	495
VIII	Lợi nhuận sau thuế	299.236	385.870

II. Báo cáo tài chính hợp nhất

1. Bảng Cân đối kế toán hợp nhất

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 31/12/2021
I	Tổng Tài sản	6.656.456	6.044.474
1	Tài sản ngắn hạn	5.896.969	5.200.104
2	Tài sản dài hạn	759.487	844.370
II	Tổng nguồn vốn	6.656.456	6.044.474
3	Nợ phải trả	4.058.087	3.468.984
4	Vốn Chủ sở hữu	2.598.369	2.575.490

2. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2022	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2021
I	Thu nhập thuần từ hoạt động KDBH	39.626	179.652
1	Thu từ hoạt động KDBH	3.866.709	3.144.450
2	Phí nhượng tái bảo hiểm	(1.212.202)	(989.380)
3	Tổng chi phí hoạt động KDBH	(2.081.319)	(1.502.615)
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(533.562)	(472.803)

II	Thu nhập từ hoạt động tài chính	353.881	321.626
1	Doanh thu hoạt động tài chính	391.825	345.537
2	Chi phí hoạt động tài chính	(37.944)	(23.911)
III	Thu nhập từ hoạt động khác	290	364
1	Thu nhập khác	577	449
2	Chi phí khác	(287)	(85)
V	Lợi nhuận trước thuế	393.797	501.642
VI	Chi phí thuế TNDN	(74.599)	(102.442)
VII	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(963)	495
VIII	Lợi nhuận sau thuế	318.235	399.695
IX	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	6.718	4.729
X	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	311.517	394.966

Các báo cáo trên đã được công bố thông tin, đồng thời được đăng tải đầy đủ trên Website của Tổng công ty bảo hiểm BIDV tại địa chỉ: <https://bic.vn>.

Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV kính trình Đại hội thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN XUÂN HOÀNG

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế 2022 và đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần bảo hiểm BIDV

Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV ban hành kèm theo Quyết định số 038/QĐ-HĐQT ngày 15/04/2022 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV;

Trên cơ sở số liệu báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022, phương án chia cổ tức năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, chi trả cổ tức năm 2022

1. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	299.235.809.298
2	Quỹ dự trữ bắt buộc (2 = 1*5%)	14.961.790.465
3	Quỹ đầu tư phát triển (3 = 1*25%)	74.808.952.325
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi	88.582.796.672
5	Lợi nhuận năm 2022 còn lại (5=1-2-3-4)	120.882.269.836

Trong đó:

- Mục số 2 “Quỹ dự trữ bắt buộc”: trích theo quy định của pháp luật
- Mục số 3 “Quỹ đầu tư phát triển”: Với mục đích có nguồn vốn dự trữ cho việc đầu tư dự án lớn BIC và bổ sung vốn điều lệ khi cần thiết. Mức trích lập là 25% lợi nhuận sau thuế theo Báo cáo tài chính riêng của BIC.
- Mục số 4 “Quỹ khen thưởng, phúc lợi”:

Nghị quyết 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông về phương án phân phối lợi nhuận dự kiến của năm 2022, trong đó phê duyệt việc trích lập Quỹ KT-PL dự kiến như sau:

- o Trường hợp tỷ lệ kết hợp lớn hơn hoặc bằng 100%: mức trích lập là 1,5 tháng thu nhập bình quân năm.
- o Trường hợp tỷ lệ kết hợp đạt từ 99% đến 100%: mức trích lập là 2,0 tháng thu nhập bình quân năm.
- o Trường hợp tỷ lệ kết hợp đạt từ 98% đến 99%: mức trích lập là 2,5 tháng thu nhập bình quân năm.

- o Trường hợp tỷ lệ kết hợp dưới 98%: mức trích lập là 3,0 tháng thu nhập bình quân năm.

Kết quả kinh doanh của BIC năm 2022 hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh được HĐQT/Đại hội đồng cổ đông giao (tỷ lệ chi phí kết hợp của BIC đạt 98,50%, Lợi nhuận trước thuế đạt gần 370 tỷ đồng, hoàn thành 101,4% so kế hoạch giao, giảm 23,71% so với kết quả năm 2021). Căn cứ nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đã phê duyệt ở trên, mức trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi ở mức 2,5 tháng thu nhập bình quân năm, tương đương 88.583 triệu đồng, trong đó phân bổ quỹ khen thưởng 35%, quỹ phúc lợi 65%.

2. Phương án chia cổ tức năm 2022

Mức chi trả cổ tức kế hoạch năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông 2022 phê duyệt là 12%. Xét kết quả lợi nhuận sau thuế thực tế đạt được của BIC trong năm 2022 ở mức hoàn thành kế hoạch lợi nhuận được giao, do đó HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt mức chi trả cổ tức theo mức dự kiến đầu năm là 12% như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đ)
I	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2022	149.973.625.324
1	Nguồn kinh phí hỗ trợ khách hàng tham gia bảo hiểm BIC Bình An gặp khó khăn theo NQ số 01/2022/NQ - ĐHĐCĐ ngày 17/2/2022 còn lại tại thời điểm 31/12/2022 (trích từ lợi nhuận của các năm trước 2022 còn lại chưa phân phối)	1.534.834.226
1.1	<i>Trích nguồn kinh phí hỗ trợ khách hàng tham gia bảo hiểm BIC Bình An gặp khó khăn theo NQ số 01/2022/NQ - ĐHĐCĐ ngày 17/2/2022</i>	3.000.000.000
1.2	<i>Số thực tế đã hỗ trợ khách hàng tham gia bảo hiểm BIC Bình An trong năm 2022</i>	(1.465.165.774)
2	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức lũy kế đến 31/12/2022	148.438.791.098
2.1	Lợi nhuận của các năm trước 2022 còn lại chưa phân phối	27.556.521.262
2.2	Lợi nhuận năm 2022 còn lại sau khi trích các quỹ	120.882.269.836
II	Vốn cổ phần được hưởng cổ tức	1.172.768.950.000
I	Tổng vốn cổ phần	1.172.768.950.000
III	Tỷ lệ chia cổ tức	12%
IV	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức (IV = III * II)	140.732.274.000
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối sau khi chi trả cổ tức (V = I - IV) (*)	9.241.351.324

(*) Bao gồm các nguồn kinh phí hỗ trợ khách hàng theo NQ số 01/2022/NQ - ĐHĐCĐ ngày 17/2/2022 chưa sử dụng, 1.534.834.226 đồng.

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

1. Trích lập các Quỹ năm 2023

Đề xuất phương án trích các Quỹ như năm 2022, cụ thể như sau:

- Trích **Quỹ dự trữ bắt buộc**: theo quy định tại điều 77 nghị định 73/2016/NĐ-CP “mức tối đa của quỹ dự trữ bắt buộc bằng 10% mức vốn điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm”, với số dư quỹ dự trữ bắt buộc của BIC tại 31/12/2022 là 103.711.361.695 VNĐ, do đó trong năm 2023, trích lập số nhỏ hơn trong 2 trường hợp: (i) 5% lợi nhuận sau thuế theo Báo cáo tài chính riêng của BIC hoặc (ii) 13.565.533.305 VNĐ - số tiền trích lũy kế đạt mức tối đa 10% vốn điều lệ của BIC.

- Trích **Quỹ đầu tư phát triển**: Theo nghị quyết của ĐHCĐ các năm trước, mức trích quỹ Đầu tư phát triển đều ở mức 25%, tuy nhiên xem xét trên tốc độ tăng trưởng lợi nhuận của BIC và nhằm đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức cho các cổ đông tăng dần qua các năm, đề xuất mức trích lập giảm từ 25% xuống 20% của lợi nhuận sau thuế theo báo cáo tài chính riêng của BIC và đảm bảo số dư Quỹ Đầu tư phát triển tối đa là 100% Vốn điều lệ của BIC.

- Trích **Quỹ khen thưởng, phúc lợi**: trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi từ 1,5 đến tối đa 3 tháng thu nhập bình quân năm gắn với tỷ lệ chi phí kết hợp đạt được như sau:

Trường hợp tỷ lệ kết hợp lớn hơn hoặc bằng 100%: mức trích lập là 1,5 tháng thu nhập bình quân năm.

Trường hợp tỷ lệ kết hợp đạt từ 99% đến 100%: mức trích lập là 2,0 tháng thu nhập bình quân năm.

Trường hợp tỷ lệ kết hợp đạt từ 98% đến 99%: mức trích lập là 2,5 tháng thu nhập bình quân năm.

Trường hợp tỷ lệ kết hợp dưới 98%: mức trích lập là 3 tháng thu nhập bình quân năm.

2. Đề xuất mức chi trả cổ tức

Với đề xuất trích lập các Quỹ như trên, đề xuất tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2023 là 12,5% theo bảng số liệu sau:

STT	Chỉ tiêu	Ước thực hiện 2023 (triệu đồng)
I	Lợi nhuận để lại 31/12/2022 chưa phân phối có thể chia cổ tức	7.707
II	Lợi nhuận sau thuế dự kiến 2023	368.000
1	Mục tiêu Lợi nhuận 2023 trước thuế	460.000
2	Thuế TNDN 2023 dự kiến	(92.000)
III	Phân phối lợi nhuận dự kiến	201.008
1	Quỹ dự trữ bắt buộc	13.566
2	Quỹ đầu tư phát triển (3 = II*20%)	73.600
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi (*)	113.842
IV	Lợi nhuận 2023 còn lại sau phân phối (IV)=(II)-(III)	166.992
V	Tổng lợi nhuận chưa phân phối đến 31/12/2023 dự kiến (V)=(I)+(IV)	174.699
VI	Vốn cổ phần được hưởng cổ tức	1.172.769
	Tỷ lệ chi trả cổ tức 12,5%	146.596
VII	Lợi nhuận để lại chưa phân phối đến 31/12/2023	28.103

(*) Theo quy định tại điều 77 Nghị định 73/2016/NĐ-CP “mức tối đa của quỹ dự trữ bắt buộc bằng 10% vốn điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm”. Số trích dự kiến năm 2023 là 13,566 tỷ đồng (nhỏ hơn 5% lợi nhuận sau thuế). Mức trích lũy kế đã đạt 10% vốn điều lệ là 117,277 tỷ đồng.

(**) Giả định trích lập 2,5 tháng thu nhập bình quân.



Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT ✍



Trần Xuân Hoàng

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV ban hành theo Quyết định 038/QĐ-HĐQT ngày 15/04/2022 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV, Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (HĐQT) báo cáo kết quả hoạt động từ sau phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đến phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

I. Kết quả chung

- Thực hiện công tác quản trị, quản lý và giám sát hoạt động điều hành của Tổng Công ty và Tổng Giám đốc theo đúng các quy định pháp luật và các Nghị quyết, Quyết định, Quy định về phân cấp thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- Thực hiện phân giao chi tiết mục tiêu kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phê duyệt. Giám sát việc thực hiện của Tổng Giám đốc và chỉ đạo toàn hệ thống hoàn thành các mục tiêu kế hoạch kinh doanh đề ra.
- Phê duyệt, ban hành bổ sung, điều chỉnh các quy chế, quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm đảm bảo hoạt động của Tổng Công ty được vận hành thống nhất, phù hợp với thực tiễn và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.
- Bên cạnh việc thực hiện theo phương thức lấy ý kiến để thông qua các quyết định của HĐQT giữa các kỳ họp, Hội đồng Quản trị đều tổ chức các phiên họp tập trung định kỳ hàng quý nhằm đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh cũng như có những chỉ đạo kịp thời trong quá trình hoạt động của Tổng Công ty. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã ban hành 127 Nghị quyết và Quyết định phục vụ quá trình hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty.
- BDH đã thực hiện phương án hỗ trợ khách hàng kênh bancas qua cơ chế bồi thường thương mại, chi trả cho Khách hàng tham gia bảo hiểm người vay vốn (NDBH) tử vong do Covid-19 trong thời gian còn hiệu lực bảo hiểm.
- Ủy ban đầu tư trực thuộc HĐQT đã thực hiện tốt công tác tư vấn cho HĐQT trong hoạt động đầu tư của Tổng Công ty theo các phân cấp thẩm quyền của HĐQT.
- Ủy ban Rủi ro đã chính thức đi vào hoạt động trong năm 2022: ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Ủy ban rủi ro vào tháng 04/2022; thành lập Hội đồng

rủi ro và quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức hoạt động của Hội đồng rủi ro vào tháng 10/2022.

- Các chỉ đạo, định hướng lớn của HĐQT trong năm 2022:

+ Định hướng kinh doanh: tiếp tục tăng trưởng an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững, bên cạnh kênh Bancassurance là động lực tăng trưởng chính của hệ thống thì đối với nhóm sản phẩm ngoài Bancas duy trì tăng trưởng không thấp hơn tốc độ bình quân của thị trường. Đẩy mạnh hoạt động khai thác bán lẻ để góp phần đảm bảo, cải thiện thị phần và quy mô doanh thu của BIC.

+ Ban điều hành đẩy nhanh tốc độ nhận chuyển nhượng vốn CVI;

+ Ban điều hành bám sát tiến độ, thực hiện đúng các quy định về đấu thầu cho dự án chuyển đổi Core bảo hiểm. Nếu chi phí đã được HĐQT duyệt không đảm bảo, BDH cần trình HĐQT duyệt lại.

+ Đối với Báo cáo cập nhật phát triển mạng lưới, Ban điều hành xây dựng lộ trình cụ thể phát triển đúng kế hoạch, bảo đảm tính hiệu quả của mỗi chi nhánh mới thành lập. Nhanh chóng đưa 3 công ty mới (BIC Quảng Bình, BIC Quảng Ngãi và BIC Phú Thọ) đi vào hoạt động và công tác chuẩn bị để thành lập mới 3 CTTV tại Hà Nội, Hồ Chí Minh, và Đồng bằng Sông Cửu Long.

+ BDH tiếp tục tổ chức tọa đàm Bancas với các địa bàn chưa thực hiện trước đây để thể hiện sự quan tâm sát sao của BIC với hoạt động kinh doanh bảo hiểm với các chi nhánh BIDV. Đặc biệt với địa bàn Hà Nội, BDH cần chia 3 chương trình tọa đàm theo 3 CTTV BIC vì đây là 1 địa bàn lớn với nhiều chi nhánh BIDV.

II. Kết quả thực hiện cụ thể tại các mặt công tác

1. Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh:

Trên cơ sở mục tiêu kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 giao, Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Tổng Giám đốc và các đơn vị trực thuộc tập trung, nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã được giao, kết quả đạt được cụ thể như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Mục tiêu 2022	% HTKH
1	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	3.750	3.410	110%
	<i>Doanh thu gốc</i>	3.580	3.260	109,8%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	393.4	385	102.2%
3	Tỷ lệ chi phí kết hợp (%)	98,5%	<= 98,5%	

Tổng doanh thu phí bảo hiểm tăng trưởng 30,0% so với cùng kỳ năm 2021, đạt 3.750 tỷ đồng, trong đó doanh thu phí bảo hiểm gốc đạt 3.580 tỷ đồng (bao gồm doanh thu khác từ HĐKD bảo hiểm), tăng trưởng 31,8% so với cùng kỳ. Với kết quả doanh thu như trên, thị phần BIC năm 2022 duy trì vị trí thứ 7 thị trường về thị phần doanh thu phí bảo hiểm gốc.

Tỷ lệ kết hợp đạt 98,5%, tương đương so với mục tiêu đặt ra.

Nhìn chung trong năm 2022 HĐQT đánh giá Tổng Giám đốc đã bám sát các mục tiêu, định hướng và thực hiện tương đối đầy đủ các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT giao, cụ thể:

- Cụ thể hóa mục tiêu, có biện pháp triển khai kế hoạch kinh doanh, tăng cường công tác quản lý tài chính, công tác bồi thường... hướng đến mục tiêu của Hội đồng quản trị đề ra là tiếp tục tăng trưởng an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững, tiếp tục triển khai tốt phân khúc thị trường bản lẻ, kênh Bancassurance qua BIDV và các ngân hàng ngoài. Xét tổng thể, năm 2022, Ban điều hành đã triển khai và hoàn thành xuất sắc tất cả các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông giao, trong đó chỉ tiêu doanh thu tăng trưởng rất tốt và hoàn thành 110% mục tiêu điều chỉnh.
- Trong các cuộc họp giao ban, Tổng Giám đốc định kỳ thực hiện việc đánh giá triển khai theo định hướng của HĐQT tại các kỳ họp; thường xuyên đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh theo từng tháng trên các khía cạnh: doanh thu phí bảo hiểm, tỷ lệ bồi thường, tỷ lệ chi phí kết hợp, tỷ lệ nợ phí, kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh toàn hệ thống theo nhóm nghiệp vụ và tại từng đơn vị thành viên, công ty liên doanh; xem xét các kiến nghị từ đơn vị thành viên... từ đó đưa ra các trọng tâm công tác trong tháng tiếp theo, các nội dung chỉ đạo cụ thể cho từng thành viên Ban điều hành, các Ban tại Trụ sở chính và các Công ty thành viên.
- Tiếp tục cải tiến trong cơ cấu tổ chức và quản trị điều hành, kiện toàn bộ máy tổ chức, phân cấp thẩm quyền theo hướng tăng tính chủ động cho các Đơn vị thành viên, luôn điều chỉnh/bổ sung thẩm quyền, phân cấp thẩm quyền phù hợp khả năng quản lý của Giám đốc các đơn vị trên từng mảng hoạt động nghiệp vụ, bồi thường, tài chính trên cơ sở xem xét, đánh giá hiệu quả hoạt động từng đơn vị thành viên. Năm 2022 với định hướng đẩy mạnh và phát triển mảng Bán lẻ, hoàn thiện công tác phục vụ khách hàng tại các địa bàn xa đơn vị CTTV, BIC đã thành lập thêm 3 CTTV mới tại Quảng Ngãi - Quảng Nam, Quảng Bình - Quảng Trị, Phú Thọ - Hà Giang, nâng tổng số CTTV lên 30. Kết quả kinh doanh 2022 của 3 CTTV mới này đều trong nhóm xuất sắc/tốt của hệ thống và đóng góp tích cực vào thành công chung của BIC năm 2022.

2. *Kết quả các mặt hoạt động khác:*

- *Quản lý rủi ro:* năm 2022, với sự hoạt động tích cực của Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT BIC đã mang lại nhiều khuyến nghị xác đáng từ công tác rà soát đánh giá hoạt động các mặt của BIC, giúp HĐQT và Ban TGD có cơ sở điều chỉnh công tác quản trị, điều hành theo hướng chặt chẽ, an toàn hơn cho BIC. Ngoài ra năm 2022, Ủy ban Rủi ro bước đầu hoạt động đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Ủy ban rủi ro vào tháng 04/2022; thành lập Hội đồng rủi ro và quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức hoạt động của Hội đồng rủi ro vào tháng 10/2022. Ủy Ban Rủi ro và Hội đồng Rủi ro thành lập và hoạt động đóng vai trò tích cực hỗ trợ HĐQT trong công tác quản trị rủi ro toàn hệ thống.
- *Định hạng tín nhiệm:* Năm 2022, BIC tiếp tục được tổ chức xếp hạng tín nhiệm tài chính quốc tế A.M. Best duy trì định hạng năng lực B++, triển vọng nâng hạng là ổn định.

- *Tuân thủ:* Liên tục cập nhật và điều chỉnh bổ sung các quy định thuộc phân cấp thẩm quyền phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.
- *Tiếp tục triển khai gói hỗ trợ kỹ thuật của đối tác chiến lược FairFax:* với nhân sự chuyên trách được Cổ đông chiến lược Fairfax Asia cử làm việc trực tiếp tại BIC, sự phối hợp giữa các tổ công tác theo từng mảng hoạt động Công nghệ thông tin, Phân phối, Phát triển sản phẩm mới, Quản lý rủi ro, Nhân sự, Bancassurance, Quản lý hoạt động đầu tư, Tái bảo hiểm, Marketing... năm 2022 được triển khai nhịp nhàng và đều bám sát các mục tiêu đặt ra. Đặc biệt dự án chuyển đổi hệ thống Core của BIC được sự hỗ trợ rất tích cực từ phía các chuyên gia của Fairfax.
- *Phát triển sản phẩm:* Năm 2022, BIC tiếp tục hợp tác với các nhà tái hàng đầu tại Việt Nam và khu vực để xây dựng các sản phẩm mới;
- *Công tác tham mưu cho các cơ quan Nhà nước:* tiếp tục tích cực tham gia ý kiến đóng góp, tham mưu cho các cơ quan chủ quản như Bộ Tài chính, Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam đối với các dự thảo văn bản, chính sách, quy định dự kiến ban hành...
- *Trách nhiệm với cộng đồng và xã hội:* hoạt động của Tổng Công ty đang dần hướng tới sự phát triển bền vững và thể hiện trách nhiệm tới cộng đồng và xã hội do đó HĐQT luôn xác định theo hướng quan tâm đảm bảo đời sống cán bộ công nhân viên luôn được nâng cao cả về vật chất và tinh thần, xây dựng môi trường làm việc năng động, trẻ trung và có nhiều cơ hội phát triển.

B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023

1. Tập trung chỉ đạo hoàn thành các mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023 được Đại hội đồng cổ đông giao;
2. Chỉ đạo đẩy mạnh dự án hỗ trợ kỹ thuật của nhà đầu tư chiến lược để tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng;
3. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ dự án Chuyển đổi số tại BIC
4. Hoàn thành công tác tiếp nhận vốn Liên doanh CVI sớm trong năm 2023;
5. Tiếp tục hoàn thiện, cải tiến cơ chế vận hành, quản trị Tổng Công ty để tạo chủ động, tăng trách nhiệm, phát huy năng lực các cấp điều hành để đẩy mạnh kinh doanh, tăng khả năng cạnh tranh;
6. Tăng cường hoạt động quản trị rủi ro, đảm bảo an toàn hoạt động để phát triển bền vững, đáp ứng quy định về các tỷ lệ an toàn hoạt động theo thông lệ;
7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động trong toàn hệ thống;
8. Triển khai kế hoạch tổng thể đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn tiếp theo;

Với sự tin tưởng và đồng thuận của các cổ đông, Hội đồng Quản trị quyết tâm thực hiện tốt những mục tiêu đặt ra, đưa Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV phát triển bền vững và đảm bảo quyền lợi của Quý cổ đông.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH *TR*



TR
Trần Xuân Hoàng



TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt kết quả chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch chi trả năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần bảo hiểm BIDV

Trên cơ sở số liệu báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam, Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần bảo hiểm BIDV báo cáo và kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét, phê duyệt kết quả chi trả thù lao, trợ cấp Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 & kế hoạch chi trả năm 2023 của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV như sau:

1. Kết quả chi trả thù lao, trợ cấp cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022

a. *Mức thù lao, phụ cấp cho thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát được phê duyệt năm 2022*

Theo nghị quyết số 02/2022/NQ – ĐHĐCĐ ngày 14/04/2022, mức chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được HĐQT phê duyệt cho năm 2022 như sau:

- *Đối với các thành viên không chuyên trách*

STT	Vị trí	Số lượng	Mức chi trả (đồng/tháng)	Tổng chi phí năm 2022
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (3)*(4)*12 tháng
1	Chủ tịch HĐQT	1	15.000.000	180.000.000
2	Phó chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	120.000.000
3	Thành viên HĐQT (không phải là thành viên điều hành)	3	8.500.000	306.000.000
4	Thành viên HĐQT độc lập	2	30.000.000	720.000.000
5	Thành viên Ban kiểm soát	3	3.000.000	108.000.000
6	Tổng cộng			1.434.000.000

- *Đối với các thành viên chuyên trách*

Trưởng ban kiểm soát chuyên trách: Mức chi trả thù lao sẽ được xếp theo thang bảng lương quy định tại Quy chế chi trả thu nhập của BIC và xét tăng phù hợp với mặt bằng của BIC.

b. *Kết quả chi trả thù lao, phụ cấp cho thành viên HĐQT, BKS năm 2022*

Trong năm 2022, BIC đã tiến hành trích tổng nguồn chi phí chi trả thù lao, phụ cấp cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát là 2.285.912.096đ, cụ thể như sau:

- Đối với các thành viên không chuyên trách

STT	Vị trí	Trích vào chi phí năm 2022 (đồng)	Đã chi trả trong năm 2022 (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	180.000.000	180.000.000
2	Phó chủ tịch HĐQT	120.000.000	-
3	Thành viên HĐQT (không phải là thành viên điều hành) (03 TV)	306.000.000	204.000.000
4	Thành viên HĐQT độc lập (02 TV)	720.000.000	720.000.000
5	Thành viên Ban kiểm soát (03TV)	108.000.000	36.000.000
6	Tổng cộng	1.434.000.000	1.140.000.000

- Đối với thành viên chuyên trách

Năm 2022, BIC đã tiến hành chi trả thù lao cho Trưởng ban kiểm soát chuyên trách theo thang bảng lương của Tổng công ty và theo Nghị quyết số 02/2022/NQ – ĐHĐCĐ ngày 14/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông.

2. Đề xuất kế hoạch chi trả thù lao, phụ cấp cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023

- Tương tự như năm 2022, đề xuất kế hoạch tổng thù lao, phụ cấp cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023 là 2.286.600.000đ như sau:

✓ Đối với các thành viên không chuyên trách

Đề xuất mức thù lao, phụ cấp giữ nguyên như năm 2022, cụ thể như sau:

STT	Đối tượng	Số lượng	Mức chi trả (đồng/tháng)	Tổng chi năm 2023
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (3)*(4)*12
1	Chủ tịch HĐQT	1	15.000.000	180.000.000
2	Phó chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	120.000.000
3	Thành viên HĐQT (không phải là thành viên điều hành)	3	8.500.000	306.000.000
4	Thành viên HĐQT độc lập	2	30.000.000	720.000.000
5	Thành viên Ban kiểm soát	4	3.000.000	144.000.000
6	Tổng cộng	11	66.500.000	1.470.000.000

Tổng mức thù lao hàng tháng của các thành viên bao gồm các khoản giảm trừ như thuế thu nhập cá nhân, các khoản giảm trừ khác liên quan theo quy định.

✓ Đối với thành viên chuyên trách

Hiện nay, thành viên chuyên trách thuộc Ban kiểm soát BIC có 01 Trưởng ban kiểm soát chuyên trách, việc chi trả thù lao cho thành viên chuyên trách này sẽ được xếp theo thang bảng lương quy định tại Quy chế chi trả thu nhập của BIC. Và mức thù lao năm 2023 cho vị trí này có thể xem xét tăng lên phù hợp với mặt bằng chung của BIC.

- Ngoài ra, đề xuất *mức chi phụ cấp cho Ban thư ký HĐQT* tương tự như các năm trước như sau: 3 triệu đồng/người/phiên họp Hội đồng quản trị.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Trần Xuân Hoàng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----oOo-----

THƯ ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Tôi (hoặc chúng tôi) là cổ đông (hoặc những cổ đông) của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, nắm giữ cổ phần (bằng chữ.....), chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

STT	Tên cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất	Ký tên
1					
2					
3					
...					
	Tổng số CP				

Sau khi nghiên cứu Dự thảo Quy chế ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, tôi (hoặc chúng tôi) đề cử các ông (bà) có tên trong danh sách dưới đây để ĐHĐCĐ thường niên 20230 bầu vào các chức danh thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam:

STT	Họ tên người được đề cử	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Số lượng cổ phần sở hữu/đại diện	Chức danh đề cử
1					
2					
3					
...					

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử (áp dụng trong trường hợp nhóm cổ đông đề cử):

Ông/Bà.....

Số CMTND:.....; cấp ngày:.....; nơi cấp: Công an.....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy chế ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Tôi (hoặc chúng tôi) hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Tổng Công ty.

....., ngày tháng năm 2023

CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ

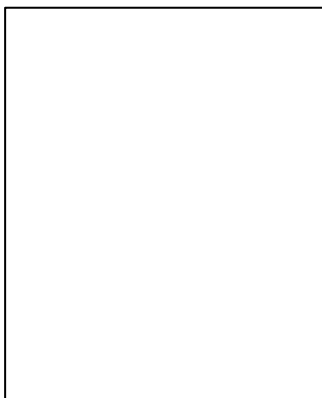
(Ký và ghi rõ họ tên)^(*)

* Nếu cổ đông là pháp nhân thì phải có chữ ký, họ tên của người đại diện trước pháp luật và con dấu của pháp nhân.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



- 1) Họ và tên khai sinh (CHỮ IN HOA): Giới tính:
- 2) Các tên gọi khác:
- 3) Sinh ngày: tháng năm
- 4) Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: ; Ngày cấp:; Nơi cấp:
- 5) Nơi sinh:
- 6) Quê quán (xã, phường): (huyện, quận): (Tỉnh, TP):
- 7) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
- 8) Nơi ở hiện tại:
- 9) Địa chỉ liên lạc thường xuyên:
- 10) Điện thoại liên lạc: Điện thoại di động:.....
Fax: Email:
- 11) Dân tộc:..... 12) Tôn giáo:
- 13) Công tác chính đang làm:
- 14) Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo	Thời gian đào tạo	Hình thức học	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì

Ghi chú: Hình thức: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng.../ Văn bằng: Tiến sỹ, Thạc sỹ, Cử nhân, Kỹ sư...

- 15) Quá trình công tác (chi tiết về các nghề nghiệp, chức vụ, vị trí công tác đã qua).

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, chính quyền, Đoàn thể)

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, chính quyền, Đoàn thể)

16) Quan hệ gia đình: **Bố, mẹ, vợ (chồng), các con, anh chị em ruột**

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	CMTND/ Hộ chiếu	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở ...
				Quê quán: Nghề nghiệp: Đơn vị công tác: Chức vụ: Nơi ở:
				Quê quán: Nghề nghiệp: Đơn vị công tác: Chức vụ: Nơi ở:
				Quê quán: Nghề nghiệp: Đơn vị công tác: Chức vụ: Nơi ở:
				Quê quán: Nghề nghiệp: Đơn vị công tác: Chức vụ: Nơi ở:

17) Công khai lợi ích có liên quan: **Phụ lục kèm theo**

18) Cam kết trước pháp luật:

- Tôi xin cam kết sẽ không vi phạm các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Tổng Công ty.

- Tôi xin cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với bất kỳ thông tin nào không đúng với sự thật tại bản khai này.

- Tôi cam kết sẽ thông báo cho Tổng Công ty về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai trên phát sinh trong thời gian đương nhiệm.

Hà Nội, ngày tháng ... năm 2023

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền^(*)

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

() Xác nhận của thủ trưởng cơ quan hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cá nhân đăng ký hộ khẩu thường trú.*

PHỤ LỤC
CÔNG KHAI LỢI ÍCH CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách những Doanh nghiệp mà tôi có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần và đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc:

TT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ	Ngành, nghề kinh doanh	Số, ngày cấp, nơi cấp giấy chứng nhận ĐKKD/Giấy phép thành lập	Chức vụ	Số cổ phần/vốn góp	Tỷ lệ/VĐL Doanh nghiệp	Ngày phát sinh lợi ích có liên quan
1								
2								

2. Danh sách những Doanh nghiệp mà những người có liên quan của tôi cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên 35% vốn điều lệ:

TT	Họ tên người thân, quan hệ	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ	Ngành, nghề kinh doanh	Số, ngày cấp, nơi cấp giấy chứng nhận ĐKKD/Giấy phép thành lập	Chức vụ	Số cổ phần/vốn góp	Tỷ lệ/VĐL Doanh nghiệp	Ngày phát sinh lợi ích có liên quan
1									
2									

Tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên là hoàn toàn đầy đủ, chính xác và trung thực. Nếu sai tôi xin chịu mọi trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và trước pháp luật.

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 2023

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO
HIỂM NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần
Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Tôi tên là:.....

Ngày sinh: Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:

Điện thoại:.....Email:.....

Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Tại:.....

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần, tương ứng với: % vốn điều lệ của BIC.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty, tôi xin tự ứng cử vào vị trí:

Thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (BKS) nhiệm kỳ 2023-2028.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên BKS theo quy định của Điều lệ Tổng Công ty và Quy chế bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Tổng Công ty và Quy chế bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ năm 2023-2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của BIC.

Xin trân trọng cảm ơn!

ỨNG VIÊN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch theo mẫu BIC

2. Hộ khẩu thường trú/ Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương
3. Bản sao hợp lệ Chứng minh thư nhân dân/ hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên
4. Giấy chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc: *Phê duyệt phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán giai đoạn 2023-2025*

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông TCT Bảo hiểm BIDV

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16 tháng 06 năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV;

Để đảm bảo thực hiện công tác soát xét, kiểm toán BCTC hàng năm đúng quy định hiện hành, Ban Kiểm soát đề xuất phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán như sau:

1. Giai đoạn thực hiện kiểm toán:

Trong nhiều năm qua, BIC đã lựa chọn và ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán cho chu kỳ 3 năm/1 lần. Thực tế triển khai cho thấy cách thức này hiệu quả, vừa giúp BIC tiết kiệm thời gian tổ chức đấu thầu lựa chọn đơn vị kiểm toán, đồng thời giúp đơn vị cung cấp dịch vụ hiểu sâu, rõ hơn đặc điểm kinh doanh, công tác kế toán của BIC, đảm bảo phát hành BCTC đúng tiến độ thời gian, đáp ứng yêu cầu chất lượng và tiết giảm giá phí kiểm toán. Vì vậy, Ban Kiểm soát tiếp tục đề xuất bổ nhiệm đơn vị thực hiện cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính trong 03 năm tài chính tiếp theo (giai đoạn 2023 – 2025).

2. Cách thức thực hiện:

Thực hiện đấu thầu công khai theo quy định.

3. Các tiêu thức lựa chọn:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2023 – 2025
- Là một trong những Công ty kiểm toán quốc tế thuộc nhóm Big 4.

- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm về bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam.
- Đáp ứng được yêu cầu của BIC về phạm vi và tiến độ kiểm toán
- Có mức phí hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán

4. Các đơn vị dự kiến gửi thư chào thầu:

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban Kiểm soát đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua danh sách các Công ty kiểm toán sẽ được xem xét để gửi thư chào thầu cho các năm tài chính giai đoạn 2023 – 2025 như sau:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

5. Thời gian thực hiện:

- Hoàn thành thủ tục thầu và ký hợp đồng kiểm toán muộn nhất cuối tháng 05/2023

6. Đề xuất của Ban Kiểm soát:

- Đề nghị Đại hội cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách dự kiến chào thầu các Công ty kiểm toán như đã nêu;
- Đề nghị Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện phê duyệt kết quả đấu thầu lựa chọn Công ty kiểm toán và giao cho Tổng Giám đốc triển khai các thủ tục đấu thầu, ký hợp đồng kiểm toán.

Ban Kiểm soát Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua./.



Lại Ngân Giang

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023 Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV

Căn cứ quyền hạn, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ BIC và Quy chế hoạt động của BKS, các thành viên BKS đã họp và nhất trí thông qua Báo cáo của BKS trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (BIC) với các nội dung cụ thể như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT GIỮA HAI KỲ ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2022-2023

Giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2022- 2023, BKS đã tổ chức các cuộc họp online và đã thông nhất thông qua các nội dung chính như sau:

- Thảo luận (qua email) và thông qua Báo cáo giám sát hoạt động kinh doanh BIC định kỳ hàng quý năm 2022
 - Thẩm định Báo cáo tài chính 2022 (sau khi làm việc kiểm toán độc lập EY)
 - Thông qua Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên 2023 của BIC
- Ngoài ra, BKS thực hiện trao đổi, lấy ý kiến các thành viên BKS các nội dung sau:
- Kế hoạch công tác kiểm toán nội bộ năm 2023
 - Xem xét các báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ sau mỗi đợt kiểm toán

Các thành viên BKS tham gia một số phiên họp HĐQT, Trưởng BKS đã tham dự các cuộc họp HĐQT, họp tổng kết, giao ban, trao đổi nghiệp vụ và một số cuộc họp khác, trực tiếp chỉ đạo công tác chuyên môn đối với hoạt động kiểm toán nội, qua đó nắm bắt tình hình và làm cơ sở cho việc giám sát hoạt động kinh doanh, công tác quản trị, điều hành Tổng Công ty.

Ngoài ra, Trưởng BKS thực hiện giám sát nội dung, phạm vi, tiến độ soát xét và kiểm toán các BCTC năm 2022 theo Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán đã ký với EY Việt Nam; tham gia ý kiến với lãnh đạo Tổng công ty trong một số hoạt động quản lý, điều hành.

Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ BIC, Quy chế hoạt động của BKS, Quy chế kiểm toán nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022

1. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông 2022

STT	NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ/NQ	THỰC HIỆN
-----	---------------------	-----------

ĐIỀU CHỈNH		
1	<p>Nghị quyết Đại hội cổ đông giao kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2022 đồng thời giao HĐQT quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh theo yêu cầu của các cơ quan/đơn vị có thẩm quyền và/hoặc khi cần thiết.</p> <p>* Nghị quyết ĐHCĐ 2022 giao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng doanh thu phát sinh phí bảo hiểm: 3.310 tỷ đồng. - Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 435 tỷ đồng. <p>* Nghị quyết HĐQT điều chỉnh KHKD 2022 (NQ số 132 ngày 22/12/2022):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu phí bảo hiểm: 3.410 tỷ, trong đó, doanh thu phí bảo hiểm gốc là: 3.260 tỷ. - Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ: 365 tỷ đồng. - Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 385 tỷ đồng. - Tỷ lệ kết hợp: 98,5%. 	<ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu phí bảo hiểm: 3.776 tỷ, vượt 10.7% kế hoạch giao sau điều chỉnh trong đó, doanh thu phí bảo hiểm gốc là: 3.597 tỷ vượt 10.3% kế hoạch giao sau điều chỉnh. - Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ: 370 tỷ đồng, vượt 1.3% kế hoạch giao sau điều chỉnh - Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 393,8 tỷ đồng, vượt 2.3% kế hoạch giao sau điều chỉnh - Tỷ lệ kết hợp: 98,5% bằng 100% kế hoạch giao
2	<p>Phân phối lợi nhuận:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ dự trữ bắt buộc: 19.314 tr.đ. - Quỹ đầu tư phát triển: 96.572 tr.đ - Quỹ khen thưởng phúc lợi: 98.737 tr.đ 	<p>Phân phối lợi nhuận: thực hiện như Nghị quyết phê duyệt, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ dự trữ bắt buộc: 19.314 tr.đ. - Quỹ đầu tư phát triển: 96.572 tr.đ - Quỹ khen thưởng phúc lợi: 98.737 tr.đ
3	Chi cổ tức 15%	Thực hiện chi trả cổ tức tỷ lệ ĐHCĐ phê duyệt là 15% từ ngày 10/10/2022.
4	<p>Thù lao HĐQT, BKS, KTNB:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên không chuyên trách: tổng mức chi 1,434 tr.đ. - Thành viên chuyên trách: + TBKS: mức lương hàng tháng xếp theo thang bảng lương quy định tại Quy chế chi trả thu nhập của BIC và mức thù lao năm 2022 cho vị trí này nếu có thể 	<p>Thù lao HĐQT, BKS, KTNB:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng mức chi thành viên không chuyên trách là 1,140 tr.đ, nằm trong nguồn ngân sách kế hoạch. - Mức chi trả thành viên chuyên trách: + TBKS: mức lương chi trả hàng tháng tương đương bậc 5 vị trí Trưởng ban kiểm soát

	xem xét tăng lên phù hợp với mặt bằng chung của BIC.	
--	--	--

2. Giám sát công tác quản trị điều hành

2.1. Đối với Hội đồng quản trị

- Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 và chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết cả Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- HĐQT đã tổ chức 4 kỳ họp, 40 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, ban hành 7 Nghị quyết và 120 Quyết định để quyết định các nội dung thuộc chức trách, nhiệm vụ của HĐQT trong công tác chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của BIC.
- Trong các phiên họp HĐQT nói riêng và hoạt động của HĐQT nói chung, các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy được kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo của từng thành viên HĐQT.

Qua việc giám sát, BKS thấy: HĐQT đã hoạt động theo đúng thẩm quyền và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, các quy định nội bộ của BIC và của pháp luật. Tại các cuộc họp, HĐQT đều soát xét tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh trong kỳ và lũy kế cả năm, xem xét các giải trình, đề xuất của Ban điều hành, thảo luận và quyết định thông qua các Nghị quyết/Quyết định. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT ban hành phù hợp với điều kiện thực tế, đáp ứng yêu cầu quản trị và phát triển kinh doanh của BIC, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông được thực hiện đúng và đầy đủ.

2.2. Đối với Tổng giám đốc

Trong năm 2022, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Tổng giám đốc và những người quản lý khác đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời đưa ra và thực hiện các giải pháp phù hợp để hoàn thành kế hoạch kinh doanh được giao của năm 2022. Cụ thể:

+ Thường xuyên rà soát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh, chỉ đạo tháo gỡ kịp thời các vướng mắc trong quá trình hoạt động theo đúng định hướng Hội đồng quản trị đề ra.

+ Định kỳ hàng tháng, đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh trên các khía cạnh: doanh thu phí bảo hiểm, tỷ lệ bồi thường, tỷ lệ chi phí kết hợp, tỷ lệ nợ phí, kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh toàn hệ thống theo nhóm nghiệp vụ và tại từng đơn vị thành viên; các chỉ tiêu không đạt yêu cầu quản lý đều được thảo luận để đưa các giải pháp tháo gỡ, đưa ra các trọng tâm công tác trong tháng tiếp theo cho từng thành viên Ban điều hành, các Ban tại TSC và các Công ty thành viên.

+ Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2022 được Tổng giám đốc triển khai thực hiện đầy đủ.

Như vậy, qua công tác giám sát, BKS thấy: Trong quá trình điều hành TGD đã tuân thủ theo phân cấp quản trị tại Điều lệ, Quy chế quản trị, các quy định nội bộ của TCT

cũng như các Nghị quyết, quyết định của HĐQT. TGD đã đề ra những giải pháp, chỉ đạo kịp thời giúp hoạt động kinh doanh toàn TCT hoàn thành các nhiệm vụ được giao, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng doanh thu và hiệu quả.

3. Công tác kiểm toán nội bộ

- Trong năm 2022, bộ phận kiểm toán nội bộ đã tiến hành năm cuộc kiểm toán gồm ba cuộc kiểm toán tại TSC (công tác kế toán, công tác quản trị tại Văn phòng TSC, nghiệp vụ bảo hiểm hàng hải) và hai cuộc kiểm toán tại đơn vị thành viên (BIC Bình Dương và BIC Bến Thành).
- Qua kết quả kiểm toán, một số kiến nghị trọng yếu đã được Kiểm toán nội bộ khuyến nghị gửi đến Ban điều hành.
- Đối với công tác thực hiện các khuyến nghị đoàn kiểm toán nội bộ: Theo quy trình hiện nay, công tác khắc phục các khuyến nghị của KTNB được đơn vị được kiểm toán báo cáo định kỳ với HĐQT hàng quý và gửi báo cáo về KTNB hàng năm. Ban KTNB chỉ thực hiện kiểm toán việc khắc phục kiểm toán khi quay lại kiểm toán lại các đơn vị này. Theo báo cáo Ban KTNB nhận được đến thời điểm cuối năm 2022, phần lớn các khuyến nghị đã hoàn thành việc thực hiện khắc phục hoặc đang được thực hiện, tuy nhiên còn một số khuyến nghị chưa được khắc phục do có những lý do khách quan hoặc cần chờ hỗ trợ từ phần mềm sau khi chuyển đổi số thành công.

4. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh năm 2022

BKS đã nghiên cứu và tổ chức buổi làm việc trực tiếp với đại diện nhóm kiểm toán độc lập Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY) để thẩm định Báo cáo tài chính của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV năm 2022, kết quả thẩm định như sau:

a. Về thực hiện chế độ kế toán và báo cáo tài chính:

- Các Báo cáo tài chính riêng của công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng nhất quán, thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và tuân thủ các quy định, các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam.
- Các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã phản ánh trung thực, hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Tổng Công ty tại ngày 31/12/2022, kết quả kinh doanh riêng, hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng, hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.
- Các báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi EY Việt Nam và không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.

b. Về số liệu tài chính và kết quả kinh doanh

- BKS thống nhất với các số liệu trình bày trên báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 2022 theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam và đã được kiểm toán bởi EY.
- Một số chỉ tiêu chính trên báo cáo hợp nhất:
+ Một số chỉ tiêu chính trên Báo cáo bảng cân đối kế toán:

Đơn vị: tr.đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2021
Tổng tài sản	Tr.đ	6,656,456	6,044,474
Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	5,896,969	5,200,104

Tài sản dài hạn	Tr.đ	759,487	844,370
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	88.6%	86.0%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	11.4%	14.0%
Tổng nguồn vốn	Tr.đ	6,656,456	6,044,474
Nợ phải trả (không bao gồm Dự phòng nghiệp vụ)	Tr.đ	1,081,119	914,195
Dự phòng nghiệp vụ	Tr.đ	2,976,968	2,554,789
Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	2,598,369	2,575,490
<i>Trong đó: Lợi ích cổ đông thiểu số</i>	Tr.đ	27,285	27,078
Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	16.2%	15.1%
Dự phòng nghiệp vụ/Tổng nguồn vốn	%	44.7%	42.3%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	39.0%	42.6%
Khả năng sinh lời			
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	318,235	400,113
ROE	%	12.3%	16.0%
ROA	%	5.0%	6.8%

+ Một số chỉ tiêu chính trên Báo cáo kết quả kinh doanh:

Đơn vị: Tr. đồng

Các chỉ tiêu chính	Năm 2022	Năm 2021	Tăng trưởng
Thu nhập từ hoạt động KDBH	573,188	652,978	-12.2%
Doanh thu hoạt động KDBH	3,866,709	3,144,577	23.0%
Phí nhượng tái bảo hiểm	1,212,202	989,470	22.5%
Tổng chi phí hoạt động KDBH	-2,081,319	-1,502,129	38.6%
Thu nhập từ hoạt động tài chính	353,881	321,626	10.0%
<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>391,825</i>	<i>345,537</i>	<i>13.4%</i>
<i>Chi phí hoạt động tài chính</i>	<i>-37,944</i>	<i>-23,911</i>	<i>58.7%</i>
Chi phí quản lý doanh nghiệp	-533,562	-472,803	12.9%
Thu nhập từ hoạt động khác	290	364	-20.3%
<i>Thu nhập khác</i>	<i>577</i>	<i>449</i>	<i>28.5%</i>
<i>Chi phí khác</i>	<i>-287</i>	<i>-85</i>	<i>237.6%</i>
Lợi nhuận trước thuế	393,797	502,165	-21.6%
Lợi nhuận sau thuế	318,235	400,113	-20.5%
<i>Lợi ích cổ đông không kiểm soát</i>	<i>6,719</i>	<i>4,729</i>	<i>42.1%</i>
<i>Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ</i>	<i>311,517</i>	<i>395,384</i>	<i>-21.2%</i>

- Một số chỉ tiêu chính trên báo cáo riêng công ty mẹ:

+ Các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2021
Tổng tài sản	Tr.đ	6,512,720	5,781,649
Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	5,788,368	4,961,824
Tài sản dài hạn	Tr.đ	724,352	819,825
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	88.9%	85.8%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	11.1%	14.2%
Tổng nguồn vốn	Tr.đ	6,512,720	5,781,649
Nợ phải trả (không bao gồm dự phòng nghiệp vụ)	Tr.đ	1,060,756	823,313
Dự phòng nghiệp vụ	Tr.đ	2,896,219	2,425,708
Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	2,555,745	2,532,628
Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	16.3%	14.2%
Dự phòng nghiệp vụ/Tổng nguồn vốn	%	44.5%	42.0%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	39.2%	43.8%
Khả năng sinh lời			
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	299,236	386,288
ROE	%	11.8%	15.8%
ROA	%	4.9%	6.8%

+ Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh:

Đơn vị: Tr. đ

Các chỉ tiêu chính	Năm 2022	Năm 2021	Tăng trưởng
Thu nhập từ hoạt động KDBH	553,391	625,684	-11.6%
<i>Doanh thu hoạt động KDBH</i>	<i>3,586,655</i>	<i>2,922,883</i>	<i>22.7%</i>
<i>Phí nhượng tái bảo hiểm</i>	<i>996,398</i>	<i>830,642</i>	<i>20.0%</i>
<i>Tổng chi phí hoạt động KDBH</i>	<i>-2,036,865</i>	<i>-1,466,557</i>	<i>38.9%</i>
Thu nhập từ hoạt động tài chính	334,287	310,200	7.8%
<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>358,866</i>	<i>320,761</i>	<i>11.9%</i>
<i>Chi phí hoạt động tài chính</i>	<i>-24,579</i>	<i>-10,560</i>	<i>132.8%</i>
Chi phí quản lý doanh nghiệp	-517,889	-451,177	14.8%
Thu nhập từ hoạt động khác	210	254	-17.3%
<i>Thu nhập khác</i>	<i>485</i>	<i>308</i>	<i>57.5%</i>
<i>Chi phí khác</i>	<i>-275</i>	<i>-53</i>	<i>418.9%</i>
Lợi nhuận trước thuế	369,999	484,962	-23.7%
Lợi nhuận sau thuế	299,236	386,288	-22.5%

- Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh 2022:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện	Kế hoạch	% HTKH
1	Tổng doanh thu phí BH	3,775	3,410	110.7%
	Doanh thu gốc	3,597	3,260	110.3%
2	Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ	369.9	365	101.3%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	393.8	385	102.3%
4	Tỷ lệ chi phí kết hợp (%)	98.5%	<= 98.5%	

• Đánh giá chung kết quả kinh doanh năm 2022:

• Các mặt đạt được:

Năm 2022, BIC đạt kết quả kinh doanh tốt về doanh thu, lợi nhuận và tiếp tục duy trì tình hình tài chính tốt, cụ thể:

+ Tổng tài sản tăng trưởng trên 10%, vốn chủ sở hữu tăng trưởng nhẹ, ROE đạt 12.3%, giảm 3.7% so với năm 2021.

+ Doanh thu bảo hiểm gốc tại công ty mẹ vượt kế hoạch 10.7% và đạt mức tăng trưởng cao 32.8%, bỏ xa tốc độ tăng trưởng chung thị trường (16,8%). Nghiệp vụ có tốc độ tăng trưởng cao là nghiệp vụ bảo hiểm tài sản (tăng 24%); bảo hiểm con người (tăng 70%); bảo hiểm hàng hóa (tăng 20%); bảo hiểm TNDS tàu (tăng 36,9%).

+ Hoạt động kinh doanh bảo hiểm có lãi với tỷ lệ chi phí kết hợp đạt 98,5% sau khi dự chi đầy đủ các khoản chi phí, trích lập các khoản dự phòng nghiệp vụ, dự phòng công nợ khó đòi.

+ Lợi nhuận đầu tư tài chính tăng trưởng 7,4% trong bối cảnh trích thị trường chứng khoán trong nước giảm sâu so với đầu năm. Danh mục cổ phiếu (đã trừ dự phòng giảm giá chứng khoán) của BIC giảm 12.6% thấp hơn mức giảm của VNIndex là 32.7%. Tổng danh mục đầu tư có thanh khoản cao và an toàn với trên 80% danh mục là tiền gửi, 5% là trái phiếu do các ngân hàng phát hành.

+ Hoạt động bảo hiểm tại thị trường hải ngoại (LVI) đạt con số tăng trưởng doanh thu bảo hiểm ấn tượng (tăng 31%) cả nghiệp vụ truyền thống là TSKT, hàng không và các nghiệp vụ bán lẻ (xe cơ giới con người). Kết quả kinh doanh mảng bảo hiểm có lãi và tăng trưởng 226%, tỷ lệ chi phí kết hợp giảm 6% so với cùng kỳ 2021.

• Các vấn đề cần lưu ý:

+ Tỷ lệ bồi thường gốc thuộc trách nhiệm giữ lại tăng 4.7% so với cùng kỳ, hầu hết các nghiệp vụ bảo hiểm gốc đều có tỷ lệ bồi thường tăng. Trong đó nghiệp vụ có tỷ trọng doanh thu lớn đồng thời tỷ lệ bồi thường tăng cao là nghiệp vụ xe cơ giới tăng 13.1% (nguyên nhân do số vụ bồi thường tăng 38% đồng thời số vụ tổn thất trên 100tr tăng 25% về số tiền và số vụ), nghiệp vụ tài sản tăng 4.9% và nghiệp vụ kỹ thuật tăng cao 35.7% do phát sinh các vụ bồi thường lớn.

+ Công nợ phải thu hoạt động tái bảo hiểm: Các nhóm có tuổi nợ từ trên 12 tháng có cải thiện nhưng chưa nhiều do chưa thu hồi được và BIC chưa có hướng xử lý nợ các khoản công nợ lâu năm.

+ Đối với hoạt động tại thị trường hải ngoại (thị trường Lào - LVI): Năm 2022, mặc dù LVI đã đạt các con số tăng trưởng tốt về doanh thu, lợi nhuận so với cùng kỳ 2021, tuy nhiên LVI chưa đạt mục tiêu giao kế hoạch về hiệu quả, nguyên nhân chính là do tỷ lệ bồi thường tăng cao (tăng 12,6%) so với cùng kỳ 2021, chủ yếu tăng ở mảng bán lẻ (nghịệp vụ bảo hiểm xe cơ giới và con người).

5. Báo cáo rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông

Trên cơ sở kê khai về người có liên quan của các thành viên HĐQT, BKS và Ban điều hành, BKS báo cáo tình hình phê duyệt của HĐQT hoặc Đại hội cổ đông đối với các giao dịch của BIC với người có liên quan theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ BIC như sau:

5.1. Giao dịch của BIC với các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và người có liên quan của họ

<i>Bên liên quan</i>	<i>Mối quan hệ</i>	<i>Nội dung nghiệp vụ</i>	Năm nay VND	Năm trước VND
Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam (BIDV)	Công ty mẹ	Doanh thu phí bảo hiểm gốc	142.778.656.382	116.844.519.531
		Chi phí bồi thường	(4.560.602.520)	(2.259.738.441)
		Chi phí hoa hồng	(491.273.420.855)	(249.050.586.563)
		Doanh thu từ hoạt động tiền gửi	168.970.637.336	157.761.357.063
		Chi phí thuê văn phòng	(14.275.485.482)	(12.569.449.812)
		Phí chuyển tiền	(2.149.063.508)	(1.820.787.098)
		Lãi vay ngắn hạn	-	(341.470)
		Chi phí dịch vụ CNTT	(1.553.270.163)	(1.553.270.173)
Công ty cho thuê tài chính TNHH BIDV-SuMi TRUST	Công ty con của BIDV	Doanh thu phí bảo hiểm gốc	424.494.947	570.953.492
		Chi bồi thường bảo hiểm	(1.769.819.302)	(1.001.774.771)
		Doanh thu từ hoạt động tiền gửi	2.548.219.178	1.588.613.699
Công ty Chứng khoán BIDV (BSC)	Công ty con của BIDV	Doanh thu phí bảo hiểm gốc	1.359.485.767	1.143.981.064
Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC)	Công ty con của BIDV	Doanh thu phí bảo hiểm gốc	555.638.855	558.139.232
		Doanh thu từ hoạt động tiền gửi	6.935.915.068	8.963.437.251
		Chi bồi thường bảo hiểm	(23.220.000)	(22.450.000)

Các giao dịch trên (nghiệp vụ bán hàng và mua hàng) được thực hiện theo mức giá và các điều khoản thông thường trên thị trường, có giá trị nhỏ hơn 20% tổng giá trị tài sản của BIC ghi trong báo cáo tài chính gần nhất nên theo Điều lệ BIC đều thuộc thẩm quyền và đã được HĐQT phê duyệt.

5.2. Giao dịch của BIC với Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người có liên quan của họ: không có

5.3. Giao dịch của BIC với Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp: không có

III. BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS VÀ CÁC THÀNH VIÊN BKS

1. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS

BKS có 5 thành viên, trong đó chỉ có Trưởng BKS chuyên trách, có 02 thành viên là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam. Các thành viên đều hoạt động độc lập, không giữ các chức vụ quản lý của BIC, không làm việc tại bộ phận kế toán của BIC, không là kiểm toán viên độc lập kiểm toán BCTC của BIC. Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ đã quy định tại Điều lệ BIC, Quy chế hoạt động của BKS, với kết quả hoạt động như trên, BKS tự đánh giá như sau:

- BKS đã phát huy tốt chức năng của mình trong việc giám sát hoạt động kinh doanh, công tác quản lý tài chính tại BIC, giám sát việc quản trị, điều hành của HĐQT, TGD.
- Đã hoàn thành tốt việc thẩm định BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2022 theo VAS đã được EY kiểm toán.
- Qua quá trình giám sát, BKS đã có các đề xuất, kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành nhằm tăng cường công tác quản trị, điều hành, hoàn thiện hệ thống kiểm toán nội bộ nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý và thực hiện mục tiêu kinh doanh của Tổng Công ty.
- BKS đã tổ chức họp các phiên định kỳ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ BIC kết hợp trao đổi, lấy ý kiến các thành viên BKS qua thư điện tử để thực hiện các nhiệm vụ.
- BKS đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định Luật doanh nghiệp, Điều lệ BIC và Quy chế tổ chức hoạt động BKS BIC.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên BKS

- Trên cơ sở Điều lệ BIC, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và Bản phân công công nhiệm vụ đối với các thành viên BKS, các thành viên BKS đều đã tích cực tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT, các phiên họp BKS, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.
- Trong các phiên họp và các hoạt động của BKS, các thành viên đều làm việc có trách nhiệm, tham gia đóng góp các ý kiến để BKS hoàn thành nhiệm vụ chung.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS và HĐQT, Tổng giám đốc, cổ đông

- Đối với HĐQT và Tổng giám đốc: BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, TGD trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp của Tổng Công ty, của cổ đông và theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ BIC. BKS tham gia đầy đủ các kỳ họp HĐQT. Trưởng Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp giao ban và một số cuộc họp khác của Tổng Công ty.
- Đối với cổ đông: Giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông 2022-2023, BKS không nhận được thư yêu cầu, khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ BIC.

IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG BKS NĂM 2023

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định Điều lệ BIC, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, BKS dự kiến kế hoạch hoạt động giữa hai nhiệm kỳ Đại hội cổ đông thường niên 2023-2024 như sau:

- Giám sát tình hình tài chính, các hoạt động quản trị điều hành, hoạt động kinh doanh tại BIC, kịp thời gửi các đề xuất, kiến nghị đến Hội đồng quản trị, Ban điều hành định kỳ quý, năm.

- Giám sát nội dung, phạm vi, tiến độ soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023. Thực hiện công tác thẩm định báo cáo tài chính định kỳ 6 tháng, 1 năm.

- Giám sát hoạt động kiểm toán nội bộ tại BIC.

- Phối hợp Đoàn thanh kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước thực hiện thanh kiểm tra tại BIC trong năm 2023.

- Thực hiện các công tác khác theo Điều lệ BIC, Quy chế tổ chức hoạt động Ban Kiểm soát và các quy định khác có liên quan.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo hoạt động giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2022 - 2023 và định hướng hoạt động BKS năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.



Lại Ngân Giang